Danh sách các cơ quan, phòng ban, bộ phận, chương trình, tên khoa học và chức danh công việc xuất hiện bằng tiếng Anh trong Báo cáo Cây trồng được dịch ở trang cuối của tài liệu này.

QUẬN SAN DIEGO



THỐNG KÊ MÙA MÀNG VÀ BÁO CÁO HÀNG NĂM

MỤC



04
THÔNG ĐIỆP TỪ ỦY VIÊN NÔNG NGHIỆP



06
TỔNG QUAN VỀ CÁC THAY ĐỔI SO VỚI NĂM NGOÁI



08
NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT

LỤC



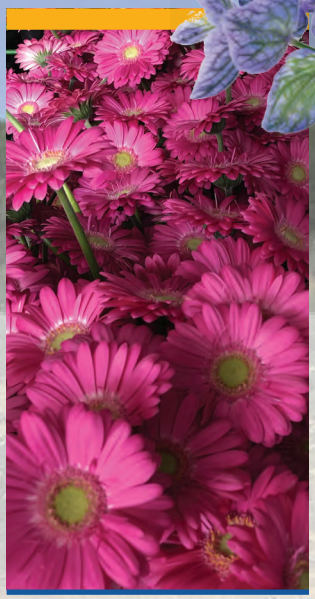
22
NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG



26
HỖ TRỢ NGÀNH NÔNG NGHIỆP LỚN NHẤT ĐÒI HỎI NỖ LỰC CỦA CẢ ĐỘI NGŨ



32
CÁC CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỊCH VỤ



40
NHÂN VIÊN

THÔNG ĐIỆP TỪ ỦY VIÊN NÔNG NGHIỆP



County of San Diego

HA DANG
AGRICULTURAL COMMISSIONER/
SEALER OF WEIGHTS & MEASURES

DEPARTMENT OF AGRICULTURE WEIGHTS AND MEASURES
9325 HAZARD WAY, STE. 100, SAN DIEGO, CA 92123-1217
(858) 694-2739
FAX (858) 467-9697
http://www.sdcawm.org

MĒGAN MOORE
ASST. AGRICULTURAL COMMISSIONER/
SEALER OF WEIGHTS & MEASURES

Secretary Karen Ross
California Department of Food and Agriculture
và
The Honorable Board of Supervisors of the County of San Diego
Supervisor Nathan Fletcher, Chair
Supervisor Nora Vargas, Vice Chair
Supervisor Joel Anderson
Supervisor Terra Lawson-Remer
Supervisor Jim Desmond

Tôi xin kính gửi Department of Agriculture, Weights and Measures Quận San Diego bản Thống kê Mùa màng năm 2021 và Báo cáo Thường niên về diện tích, sản lượng và giá trị sản xuất nông nghiệp của Quận San Diego. Năm 2021, tổng sản lượng kinh tế trực tiếp từ sản xuất nông nghiệp là $1.752,999.086. So với tổng sản lượng năm 2020 là $1.810.326.411, sản lượng năm nay giảm 57 triệu đô la, tương đương 3,2%. Tổng diện tích dành cho nông nghiệp thương mại đã giảm từ 224.549 mẫu vào năm 2020 xuống còn 219.874 mẫu vào năm 2021, giảm khoảng 5.000 mẫu, tương đương 2,1%. Việc giảm giá trị và diện tích là do xu hướng giảm trong các sản phẩm hoa cắt cành cũng như sản lượng quả và hạt do tác động của đại dịch COVID, hạn hán đang diễn ra và chi phí sản xuất cao dựa trên đầu vào của người trồng địa phương.

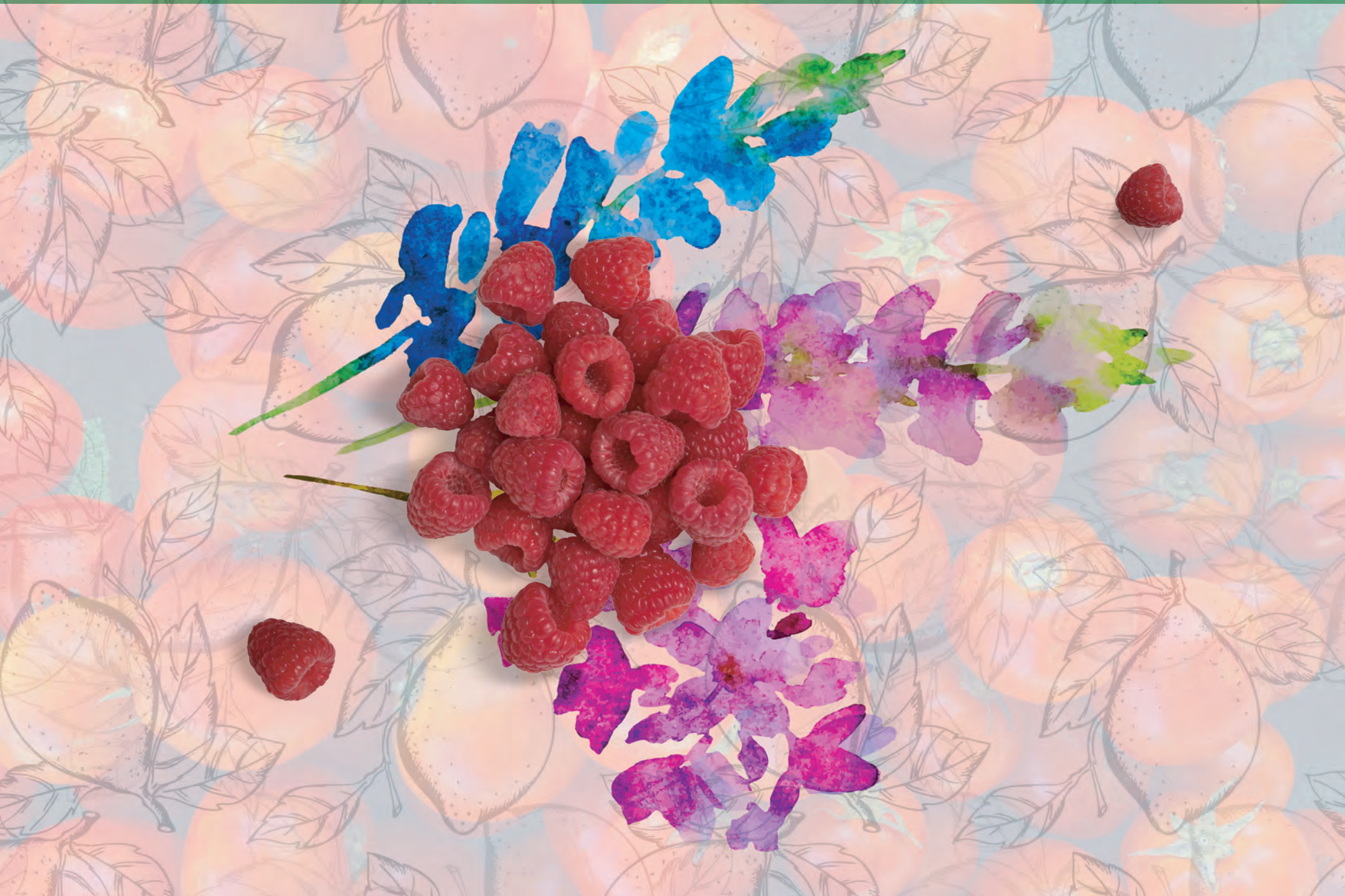
Báo cáo này trình bày chi tiết thông tin về cây trồng và nêu bật nhiều chương trình đa dạng nhằm thúc đẩy Khuôn khổ cho Tương lai của Quận bằng cách hỗ trợ an ninh lương thực, thương mại nông sản, sức khỏe cộng đồng, niềm tin của người tiêu dùng và môi trường bền vững.

Tôi xin đặc biệt cảm ơn các nhà sản xuất, các nhóm ngành và các cơ quan công quyền đã cung cấp thông tin quan trọng cho báo cáo này. Tôi cũng muốn bày tỏ lòng biết ơn đối với sự lãnh đạo và hỗ trợ của quý vị. Cuối cùng, xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới đội ngũ nhân viên xuất sắc của tôi vì đã tiếp tục phục vụ tốt hơn cho cộng đồng.

Trân trọng,

Ha Dang
AGRICULTURAL COMMISSIONER/
SEALER OF WEIGHTS & MEASURES

TỔNG QUAN VỀ CÁC THAY ĐỔI SO VỚI NĂM NGOÁI





Tổng quan về các thay đổi năm 2021



Giá trị tổng thể của nông nghiệp thương mại năm 2021 của quận San Diego giảm 3,17% so với năm 2020. Sự thay đổi này chủ yếu là do tổng giá trị sản xuất Bơ giảm 46%. Sự sụt giảm này được giảm nhẹ nhờ sự gia tăng của các Sản phẩm Ươm - tăng 16% giá trị của Cây Cảnh hoa và Cảnh lá Trong nhà và tăng 13% giá trị của Hoa cảnh Trồng luống, Cây Nhiều màu, Cây Đa niên, Xương rồng và Sen đá. Giá trị Gia súc, Thịt Gia cầm và Lâm sản tăng trong khi tất cả các nhóm khác giảm. Tác động của COVID-19 khiến giá trị một số loại cây trồng tăng và một số loại giảm trong năm. Một số người trồng trọt báo cáo tình trạng thiếu lao động và đóng cửa doanh nghiệp cũng như tăng chi phí lao động, chi phí nước cao và hạn hán, trong khi những người khác có doanh thu tăng do nhu cầu đối với một số loại cây trồng trong thời gian đại dịch.

Hoa cảnh Trồng luống, Cây Nhiều màu, Cây Đa niên, Xương rồng và Sen đá là các cây trồng hàng đầu hiện nay, mang lại tổng cộng $488.376.727, tương đương 28% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp ở Quận San Diego. Tiếp theo là Cây Trang trí và Cây bụi trị giá $382.387.500, bằng 22% tổng sản lượng nông nghiệp của khu vực.

Giá trị các Sản phẩm Ươm và Hoa Cắt cành tăng 3% lên $1.312.707.724. Mặc dù có sự gia tăng về giá trị Sản phẩm Ươm, nhưng giá trị tổng thể của Sản phẩm Hoa Cắt cành đã giảm 24%. Hoa Thanh liễu Ngoài trời giảm 20%, trong khi Hoa Cắt cành khác và Củ giảm 18%. Việc giảm giá trị ở một số Sản phẩm Ươm và Hoa cắt cành là do diện tích giảm, trong khi giá trị chung tăng có thể là do nhu cầu tăng.

Giá trị của Cây Ăn quả và Hạt giảm xuống còn $236.848.841, giảm 31% so với năm trước. Tổng giá trị của Cây trồng Họ Cam quýt giảm 21% so với năm ngoái, một phần do diện tích giảm 11%. Tất cả các loại cây trồng Họ Cam quýt đều giảm giá trị, dẫn đầu là Chanh với mức giảm 25% và Bưởi giảm 21%. Xu hướng giảm giá trị do giảm diện tích này cũng đã được thấy ở sản phẩm Nho, Rượu vang. Tác động lớn nhất của việc giảm giá trị của nhóm Cây Ăn quả và Hạt này đến từ sự sụt giảm tổng giá trị của Bơ, vì đây là loại cây trồng có diện tích lớn nhất. Giá trị của sản phẩm đã giảm 46% so với năm trước xuống còn $82.832.387, tức là giảm $70.125.271 do sản lượng giảm 47% vì bị ảnh hưởng của điều kiện thời tiết nóng và khô.

Giá trị của Rau và Cây họ Bầu bí giảm xuống còn $120.881.147, giảm 1,5% so với năm ngoái. Mức giảm nhẹ này là do sự giảm giá trị của Rau, Cây trồng Khác và Bí, lần lượt là 1,5% và 21%. Ngoài ra, giá trị của các loại cây trồng khác đã tăng, ví dụ như Dưa leo tăng 19% và Thảo mộc/Gia vị tăng 7%. Các sản lượng tăng này không thể bù đắp cho sự suy giảm tổng thể về giá trị của Rau và Cây họ Bầu bí. Sự giảm giá trị của nhóm này có thể do giảm diện tích và sản lượng thấp.

Các sản phẩm Ong có giá trị $3.741.323, giảm 16% so với năm ngoái. Giá trị Mật ong và Sáp ong giảm 85% so với năm trước. Nguyên nhân giảm của năm nay là do lượng mưa giảm, tác động đến khả năng sản xuất mật của ong.

Giá trị Gia súc và Gia cầm là $73.696.906, tăng 25% so với năm ngoái. Kết quả này là nhờ sự tăng trưởng đáng kể ở hầu hết các Sản phẩm Gia súc & Gia cầm.

Giá trị của Cây Lương thực giảm xuống còn $4.257.868, thấp hơn 6% so với năm ngoái. Mặc dù có sự gia tăng diện tích, tổng giá trị của Cây Lương thực, Khác đã giảm 4% do giảm sản lượng và thiếu nhu cầu.

NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT



NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT NĂM 2021

TỔNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT	**$1.752.999.086**
Tổng diện tích	219.874
Hàng hóa có Giá trị Đô la được Báo cáo Cao nhất	Hoa cảnh Trồng luống, Cây Nhiều màu, Cây Đa niên, Xương rồng và Sen đá
Giá trị đô la cao nhất trên một mẫu	Cây Cảnh hoa và Cây Cảnh lá Trong nhà
Giá trị đô la thấp nhất trên một mẫu	Chăn nuôi
Tăng % Tổng Giá trị Đô la Cao nhất so với năm 2020	Gia súc và Gia cầm
Giảm % Tổng Giá trị Đô la lớn nhất so với năm 2020	Mật ong và Sáp ong
Hàng hóa có số lượng diện tích trồng lớn nhất	Bơ



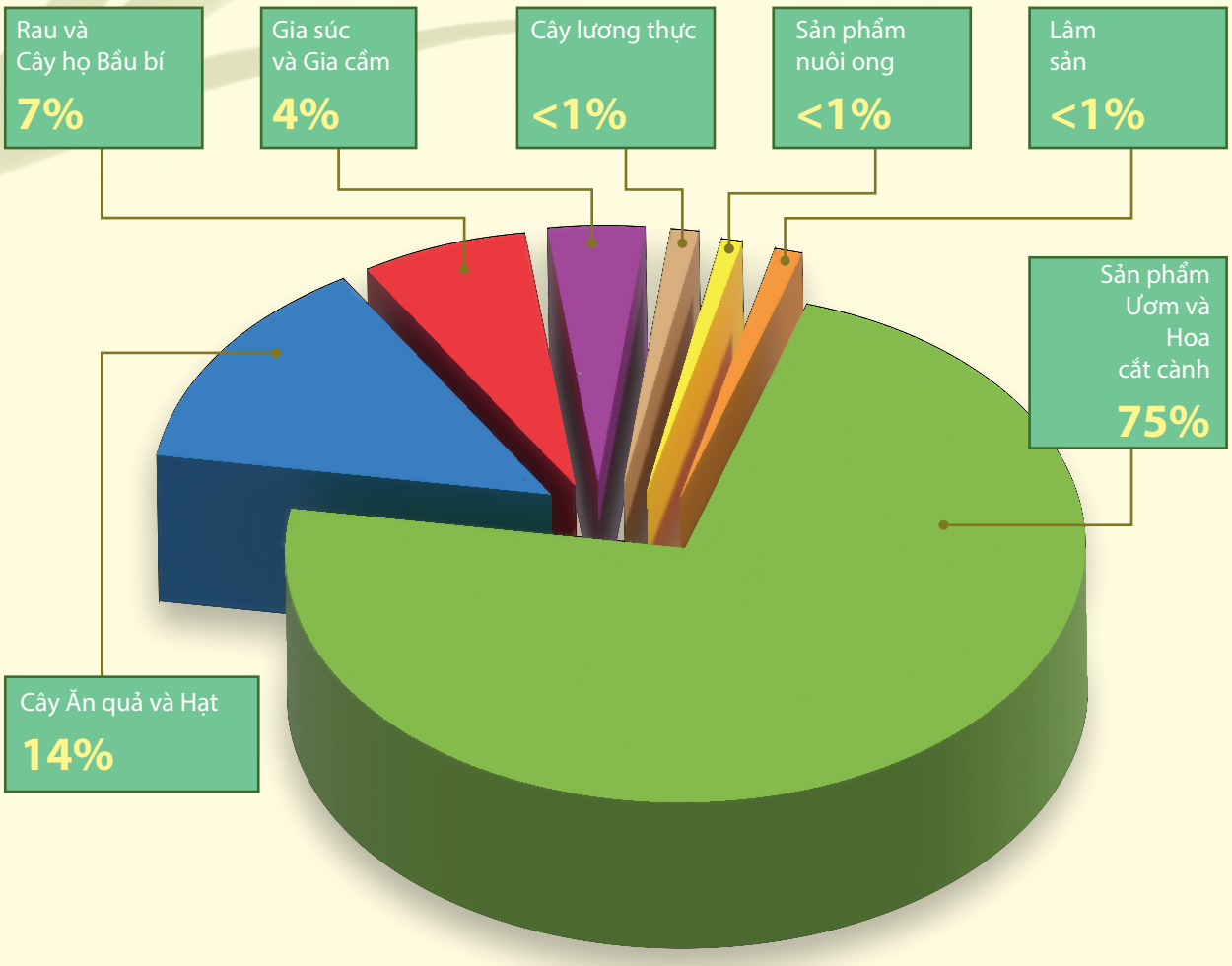
CÂY TRỒNG	NĂM	MẪU	TỔNG GIÁ TRỊ
Sản phẩm Ươm và Hoa Cắt cành	2021	11,429	$1.312.707.724
	2020	11.731	$1.274.784.274
Cây Ăn quả và Hạt	2021	26.014	$236.848.841
	2020	27.455	$344.250.521
Rau và Cây họ Bầu bí	2021	3.342	$120.881.147
	2020	2.918	$122.665.855
Cây Lương thực	2021	179.088	$4.257.868
	2020	182.444	$4.515.221
Sản phẩm Nuôi ong	2021		$3.741.323
	2020		$4.433.270
Lâm sản	2021		$865.277
	2020		$868.398

CÂY TRỒNG THEO NHÓM (TIẾP)

Gia súc và Gia cầm	2021		$73.696.906
	2020		$58.808.872
Tổng	2021	219.874	$1.752.999.086
	2020	224.549	$1.810.326.411



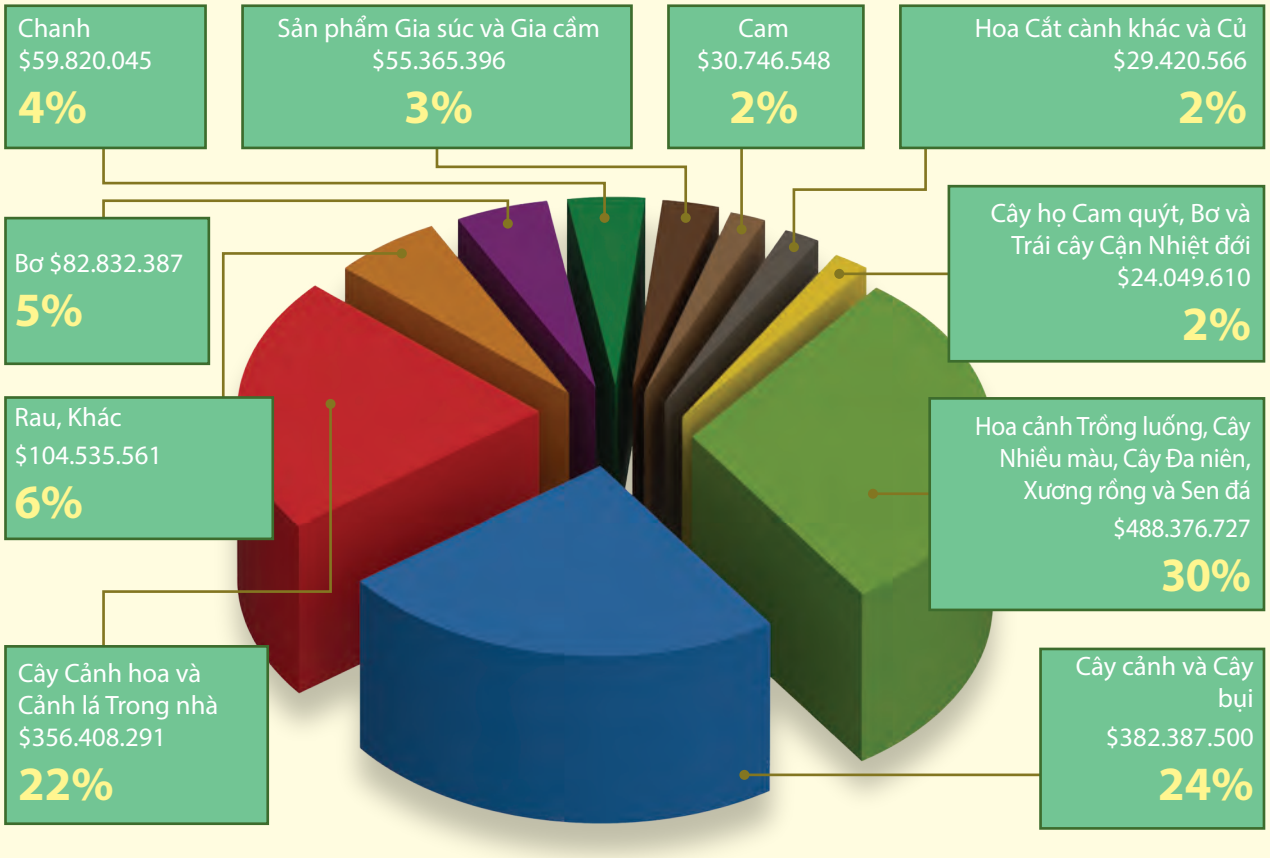
CÂY TRỒNG THEO NHÓM NÓI CHUNG



10 LOẠI CÂY TRỒNG HÀNG ĐẦU

10 LOẠI CÂY TRỒNG HÀNG ĐẦU	NHÓM	GIÁ TRỊ NĂM 2020
Hoa cảnh Trồng luống, Cây Nhiều màu, Cây Thảo mộc Đa niên, Xương rồng và Sen đá	Sản phẩm Ươm và Hoa Cắt cành	$488.376.727
Cây cảnh và Cây bụi	Sản phẩm Ươm và Hoa Cắt cành	$382.387.500
Cây Cảnh hoa và Cảnh lá trong nhà (bao gồm cả Hoa Trạng nguyên)	Sản phẩm Ươm và Hoa Cắt cành	$356.408.291
Rau, Khác	Rau và Cây họ Bầu bí	$104.535.561
Bơ	Cây Ăn quả và Hạt	$82.832.387
Chanh	Cây Ăn quả và Hạt	$59.820.045
Sản phẩm Gia súc và Gia cầm	Gia súc và Gia cầm	$55.365.396
Cam	Cây Ăn quả và Hạt	$30.746.548
Hoa Cắt cành khác và Củ	Sản phẩm Ươm và Hoa Cắt cành	$29.420.566
Cây họ Cam quýt, Bơ và Trái cây Cận Nhiệt đới	Sản phẩm Ươm và Hoa Cắt cành	$24.049.610

TOP 10 CÂY TRỒNG TỔNG THỂ



SẢN PHẨM ƯƠM

CÂY TRỒNG	NĂM	MẪU	TỔNG GIÁ TRỊ
Hoa cảnh Trồng luống, Cây Nhiều màu, Cây Đa niên, Xương rồng và Sen đá	2021	1976	$488.376.727
	2020	2092	$431.766.617
Xương rồng và Sen đá*	2021	921	
	2020	1,002	
Cây họ Cam quýt, Bơ và Trái cây Cận Nhiệt đới	2021	235	$24.049.610
	2020	252	$27.435.499
Cây Cảnh hoa và Cảnh lá trong nhà (bao gồm cả Hoa Trạng nguyên)	2021	881	$356.408.291
	2020	879	$307.662.324
Cây cảnh và Cây bụi	2021	4,950	$382.387.500
	2020	4.950	$432.039.762
Vầng cỏ, Cây thông Giáng sinh Cắt gốc và Cây Gai dầu Công nghiệp	2021	790	$15.267.941
	2020	710	$15.311.534
Tổng Sản phẩm Ươm	2021	8,832	$1.266.490.069
	2020	8.884	$1.214.215.736

** Xương rồng và Sen đá kết hợp với Hoa cảnh Trồng luống, Cây Đa niên Nhiều màu*



SẢN PHẨM HOA CẮT CÀNH

CÂY TRỒNG	NĂM	MẪU	TỔNG GIÁ TRỊ
Tràm trà trồng ngoài trời	2021	205	$599.231
	2020	275	$990.275
Thảo đường trồng ngoài trời	2021	390	$2.222.053
	2020	464	$4.238.281
Thanh liễu trồng ngoài trời	2021	592	$4.307.998
	2020	614	$5.396.868
Hoa Cắt cành khác và Củ	2021	830	$29.420.566
	2020	890	$35.805.590
Cây cảnh lá	2021	580	$9.667.807
	2020	605	$14.137.525
Tổng Sản phẩm Hoa Cắt cành	2021	2,597	$46.217.655
	2020	2.848	$60.568.539
Tổng Sản phẩm Ươm và Hoa cắt cành	2021	11.429	$1.312.707.724
	2020	11.731	$1.274.784.274

CÂY ĂN QUẢ VÀ HẠT

CÂY TRỒNG	NĂM	SỐ MẪU ĐÃ THU HOẠCH	TẤN/ MẪU	TẤN	US $/TẤN	TỔNG GIÁ TRỊ
Táo	2021	133	2	215	$2.372	$510.195
	2020	148	2	253	$2.167	$547.806
Tổng số Bơ	2021	14.458	2	26.577	$3.117	$82.832.387
	2020	14.421	4	50.540	$3.026	$152.957.658
Bơ Hass	2021	13.656	2	25.304	$3.123	$79.012.440
	2020	13.604	4	48.020	$3.052	$146.561.356
Bơ Lamb-Hass	2021	598	2	927	$3.067	$2.843.217
	2020	614	3	2.107	$2.607	$5.491.974
Khác	2021	204	2	346	$2.823	$976.730
	2020	203	2	413	$2.190	$904.328
Quả mọng, Khác	2021	209	6	1.358	$8.989	$12.208.403
	2020	209	8	1.730	$9.173	$15.869.496
Tổng Cây trồng họ Cam quýt	2021	8.812	14	125.165	$917	$114.746.057
	2020	9.890	17	169.836	$860	$146.090.853
Bưởi	2021	1.062	17	18.246	$769	$14.024.594
	2020	1.245	21	25.773	$686	$17.687.818
Quất	2021	51	4	186	$3.552	$661.130
	2020	47	4	182	$3.843	$698.952
Chanh	2021	2.847	17	48.057	$1.245	$59.820.045
	2020	3.257	23	73.295	$1.082	$79.334.418

CÂY ĂN QUẢ VÀ HẠT

CÂY TRỒNG	NĂM	SỐ MẪU ĐÃ THU HOẠCH	TẤN/ MẪU	TẤN	US $/TẤN	TỔNG GIÁ TRỊ
Chanh xanh	2021	244	4	1.081	$1.620	$1.751.534
	2020	175	6	1.046	$1.903	$1.989.312
Cam	2021	4.052	13	51.015	$603	$30.746.548
	2020	4.402	14	60.219	$597	$35.935.060
Quýt, quýt lai	2021	556	12	6.580	$1.177	$7.742.206
	2020	764	12	9.321	$1.121	$10.445.293
Nho, Rượu nho	2021	986	2	2.244	$1.804	$4.048.376
	2020	1.372	2	3.073	$1.694	$5.206.091
Quả và Hạt, Khác	2021	1.080				$9.149.158
	2020	1.082				$9.353.077
Hồng	2021	136	3	422	$2.717	$1.145.563
	2020	133	5	655	$2.017	$1.321.617
Dâu tây	2021	200	23	4.600	$2.654	$12.208.701
	2020	200	27	5.397	$2.391	$12.903.923
Tổng Cây Ăn quả và Hạt	2021	26.014				$236.848.841
	2020	27.455				$344.250.521

RAU VÀ CÂY HỌ BẦU BÍ

CÂY TRỒNG	NĂM	SỐ MẪU ĐÃ THU HOẠCH	TẤN/ MẪU	TẤN	US $/TẤN	TỔNG GIÁ TRỊ
Dưa leo	2021	65	10	672	$1.687	$1.134.443
	2020	63	10	632	$1.505	$950.910
Thảo mộc/Gia vị	2021	153	11	1.697	$6.626	$11.245.010
	2020	171	9	1.607	$6.563	$10.549.623
Bí	2021	383	12	4.460	$889	$3.966.134
	2020	380	9	3.427	$1.468	$5.028.465
Cà chua*	2021	1.307				
	2020	1.197				
Rau, Khác	2021	2.741				$104.535.561
	2020	2.304				$106.136.857
Tổng Rau và Cây họ Bầu bí	2021	3.342				$120.881.147
	2020	2.918				$122.665.855

** Cà chua kết hợp với Rau, Khác*

GIA SÚC VÀ GIA CẦM

HÀNG HÓA	NĂM	SỐ ĐẦU CON	TỔNG TRỌNG LƯỢNG TẠ	US $/ TẠ	TỔNG GIÁ TRỊ
Gia súc và bê	2021	13.200	118.800	$118	$13.992.000
	2020	13.300	119.700	$114	$13.698.468
Heo	2021	1.491	3.728	$67	$249.805
	2020	1.455	3.638	$60	$218.295
Gà	2021		58.234	$68	$3.980.438
	2020		61.299	$67	$4.107.779
Cừu	2021	923	923	$118	$109.267
	2020	952	952	$114	$108.314
Sản phẩm Gia súc và Gia cầm*	2021				$55.365.396
	2020				$40.676.017
Tổng Gia súc và Gia cầm	2021				$73.696.906
	2020				$58.808.872

** Sữa và trứng kết hợp, thị trường gà với các sản phẩm từ gia súc và gia cầm*

LÂM SẢN

HÀNG HÓA	NĂM	TỔNG GIÁ TRỊ
Gỗ*	2021	–
	2020	$15.908
Gỗ củi	2021	$865.277
	2020	$852.490
Tổng Lâm sản	2021	$865.277
	2020	$868.398

**Không được báo cáo*



CÂY LƯƠNG THỰC

HÀNG HÓA	NĂM	MẪU	TẤN/MẪU	TẤN	US$/TẤN	TỔNG GIÁ TRỊ
Cỏ khô, Yến mạch	2021	1.784	1	2.498	$195	$486.033
	2020	1.725	2	3.450	$139	$479.550
Đồng cỏ, được tưới	2021	714				$1.465.692
	2020	739				$1.472.827
Đồng cỏ	2021	176,173				$961.903
	2020	179.768				$1.168.493
Cây lương thực, Khác*	2021	417				$1.344.239
	2020	212				$1.394.351
Tổng cây lương thực	2021	179.088				$4.257.868
	2020	182.444				$4.515.221

*Cây gai dầu công nghiệp kết hợp với Cây lương thực, Khác



SẢN PHẨM NUÔI ONG

HÀNG HÓA	NĂM	TỔNG GIÁ TRỊ
Mật ong và Sáp ong*	2021	$79.023
	2020	$516.890
Thụ phấn	2021	$3.662.300
	2020	$3.916.380
Tổng Sản phẩm Nuôi ong	2021	$3.741.323
	2020	$4.433.270

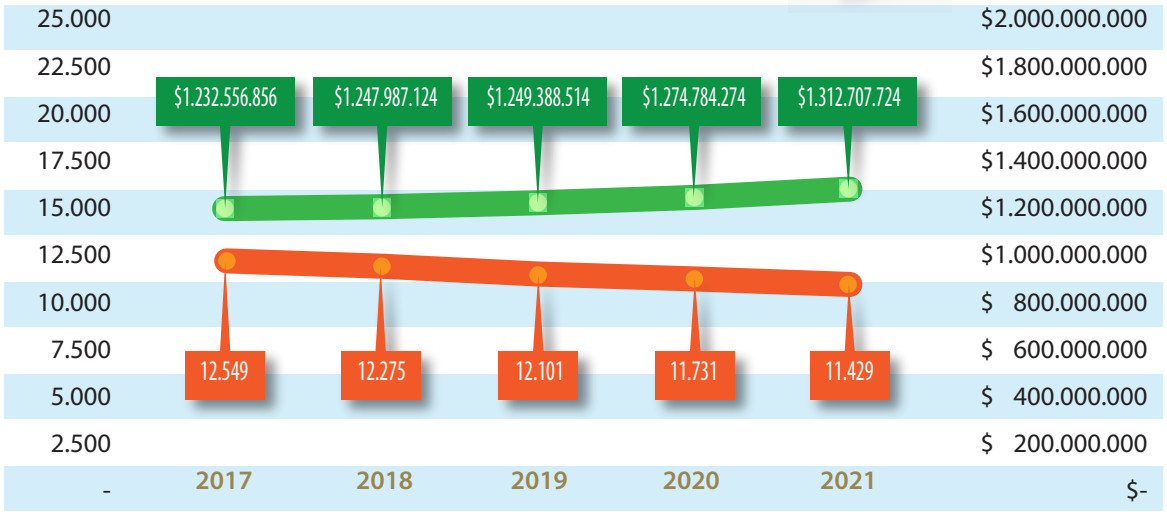
*Kết hợp Sáp ong và Mật ong



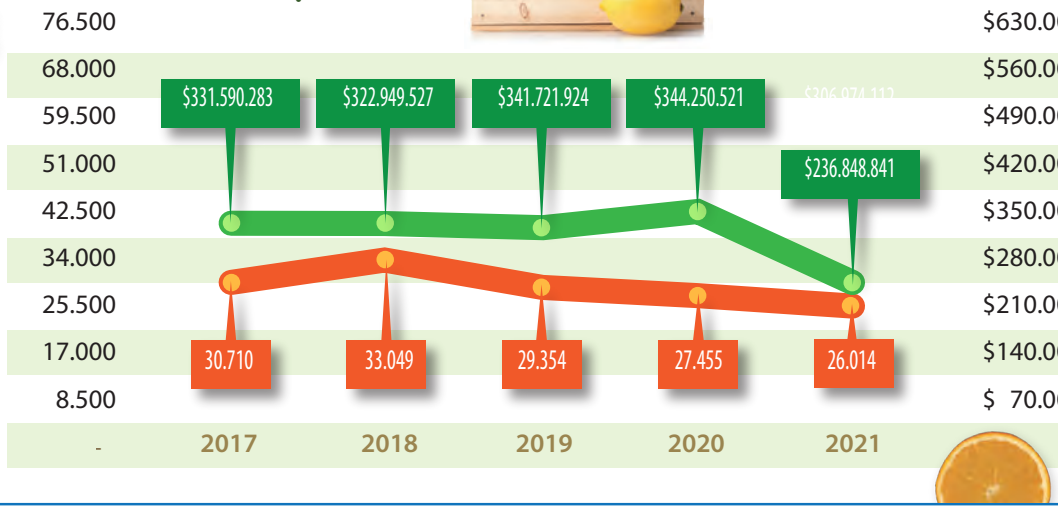
PHÂN TÍCH XU HƯỚNG 5 NĂM

TỔNG DIỆN TÍCH
TỔNG GIÁ TRỊ $

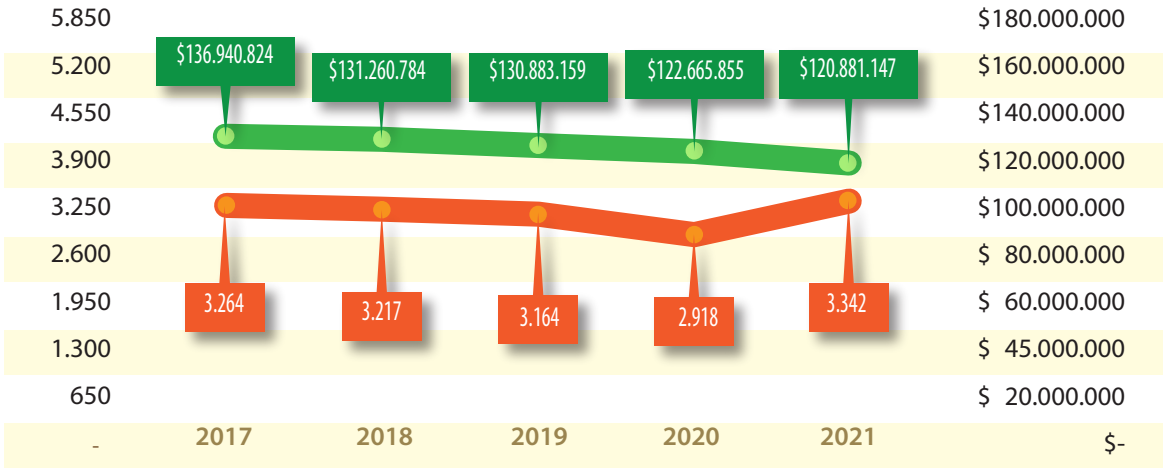
SẢN PHẨM ƯƠM VÀ HOA CẮT CÀNH



CÂY ĂN QUẢ VÀ HẠT



RAU VÀ CÂY HỌ BẦU BÍ



CÁC ĐỐI TÁC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

VÀO NĂM 2021, CHÚNG TÔI ĐÃ CHỨNG NHẬN 8.982 LÔ HÀNG NGUYÊN LIỆU THỰC VẬT (BAO GỒM TRÁI CÂY VÀ RAU CỦ) ĐẾN 47 QUỐC GIA

Giao dịch Nội địa



Giấy chứng nhận được cấp hàng đầu cho hàng hóa trồng tại **Quận San Diego** được xuất khẩu tại Hoa Kỳ

Hàng hóa:
Cây cảnh và Cây bụi
Giấy chứng nhận:
599

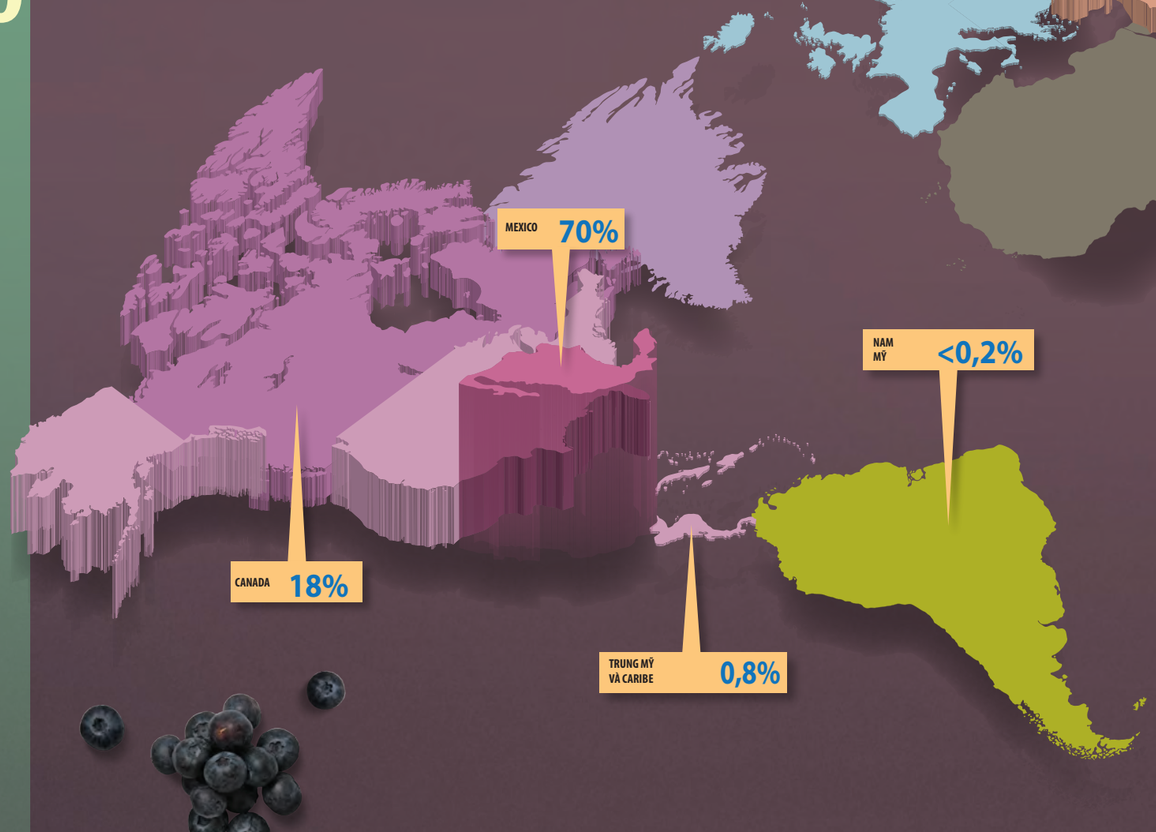


Hàng hóa:
Xương rồng và Sen đá
Giấy chứng nhận:
166



Hàng hóa:
Cây cà chua
Giấy chứng nhận:
115





CÁC ĐỐI TÁC TRONG NƯỚC

Ba tiểu bang hàng đầu theo số lượng chứng nhận

Arizona	378
Texas	285
Florida	142

Ba quận hàng đầu theo số lượng chứng nhận

Kern	245
Fresno	183
Tulare	153

CÁC ĐỐI TÁC THƯƠNG MẠI HÀNG ĐẦU

Mexico	**6.290**
Canada	**1.607**
Tổng cộng	**7.897**

NAM MỸ

Chile	7
Ecuador	4
Paraguay	2
Uruguay	1
Tổng	14

TRUNG MỸ VÀ CARIBE

Guatemala	37
Honduras	13
Bahamas	13
Trinidad và Tobago	5
Panama	4
Bermuda	1
Aruba	1
Costa Rica	1
Tổng cộng	75

CHÂU ÂU

Hà Lan	50
Pháp	12
Vương quốc Anh	9
Tây Ban Nha	6
Ý	4
Đức	4
Hy Lạp	4
Ukraine	3
Ba Lan	2
Bỉ	2
Thụy Sĩ	1
Bulgaria	1
Liên bang Nga	1
Malta	1
Tổng cộng	100

CHÂU Á

Nhật Bản	447
Hàn Quốc	154
Đài Loan	109
Hồng Kông	43
Thái Lan	23
Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất	13
Singapore	12
Ấn Độ	12
Trung Quốc	7
Jordan	2
Armenia	1
Macao	1
Philippines	1
Indonesia	1
Kuwait	1
Tổng	827

CHÂU PHI

Nam Phi	4
Ai Cập	4
Tổng cộng	8

CHÂU ÚC VÀ CHÂU ĐẠI DƯƠNG

New Zealand	38
Úc	23
Tổng cộng	61

NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG





Nông nghiệp Bền vững năm 2021

Nông nghiệp bền vững thúc đẩy khả năng kinh tế của các trang trại địa phương và chất lượng cuộc sống của người dân, đồng thời vẫn bảo tồn tài nguyên thiên nhiên cho nhu cầu của các thế hệ tương lai tại California. Một thành phần quan trọng của các nỗ lực phát triển bền vững liên quan đến các hoạt động giảm thiểu cần thiết để ngăn chặn sự lây lan của các loài dịch hại nông nghiệp xâm lấn. Công việc này góp phần đảm bảo an ninh cho hệ thống lương thực và giúp bảo vệ các nhóm dân cư dễ bị tổn thương nhất trong khu vực.

Sở Nông Nghiệp và Đo lường của Quận San Diego thực hiện các chương trình quy định của tiểu bang để phát hiện, kiểm soát và diệt trừ côn trùng gây hại, bệnh thực vật và cỏ dại xâm lấn gây tổn hại đến kinh tế và môi trường và hỗ trợ Sở Nông nghiệp và Thực phẩm California (CDFA) trong việc thực thi kiểm dịch nông nghiệp để ngăn chặn sự lây lan của các loài gây hại xâm nhập.

Xếp hạng dịch hại của CDFA thông báo cho các ủy viên nông nghiệp của quận và công chúng về tác hại tiềm ẩn của dịch hại đối với nông nghiệp và môi trường. Xếp hạng dịch hại cũng cho thấy tác động tiềm tàng của nó đối với người dân khi nó ảnh hưởng đến vườn nhà/đô thị và an ninh lương thực. Cuối cùng, xếp hạng dịch hại hướng dẫn các hành động quản lý mà CDFA và các ủy viên nông nghiệp của Quận phải thực hiện để giảm thiểu các nguy cơ dịch hại này.

Dưới đây là danh sách các định nghĩa xếp hạng dịch hại CDFA mà Sở chúng tôi tuân theo:

Xếp hạng A: Một loài gây hại hoặc dịch bệnh được biết là có tác động bất lợi đến nông nghiệp và môi trường, và không được biết là đã được thành lập ở California.

Xếp hạng B: Một loài gây hại hoặc dịch bệnh được biết là có tác động bất lợi đến nông nghiệp và môi trường, và không được biết là đã được thành lập ở California.

Xếp hạng C: Một loài gây hại hoặc dịch bệnh được biết là có tác động bất lợi đến nông nghiệp và môi trường, và được thiết lập ở một số khu vực của California.

Xếp hạng Q: Một loài gây hại hoặc dịch bệnh cần xếp hạng "A" tạm thời trong khi chờ xác định xếp hạng vĩnh viễn. Các sinh vật này thường mới xuất hiện ở California, hoặc chưa rõ tác động của chúng nhưng nghi ngờ là có hại về mặt kinh tế đối với nông nghiệp.

Xếp hạng W: Một cây trồng nằm trong danh sách Cỏ dại Độc hại của Tiểu bang California. "Cỏ dại độc hại" là bất kỳ loài thực vật nào gây phiền hà, phát triển mạnh, xâm nhập, gây bất lợi hoặc phá hoại nông nghiệp, lâm sinh hoặc các loài bản địa quan trọng và khó kiểm soát hoặc diệt trừ.

Đồ họa thông tin trên hai trang sau đây cho thấy những nỗ lực nông nghiệp bền vững ở San Diego.



NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG

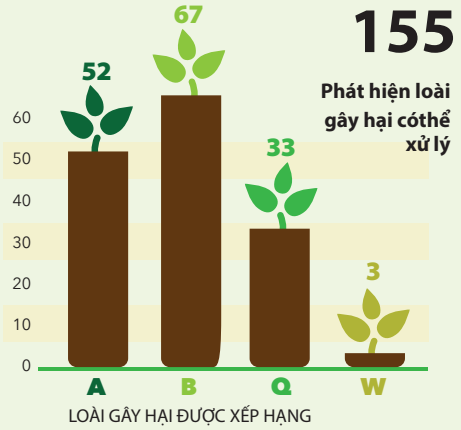
PEST EXCLUSION

6.723
Thanh tra lô hàng cây trồng sắp đến



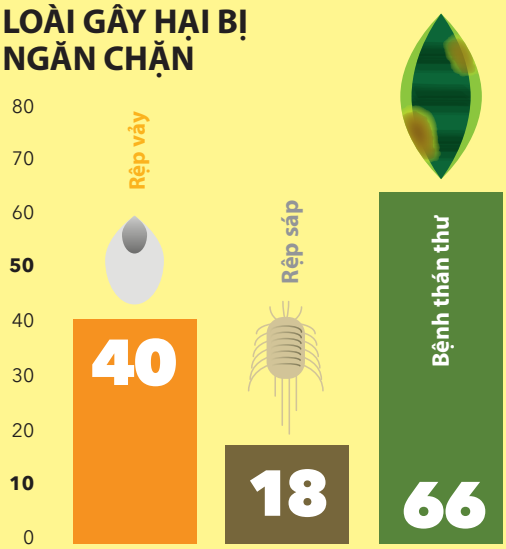


119
Thông báo từ chối



155
Phát hiện loài gây hại cóthể xử lý

LOÀI GÂY HẠI BỊ NGĂN CHẶN



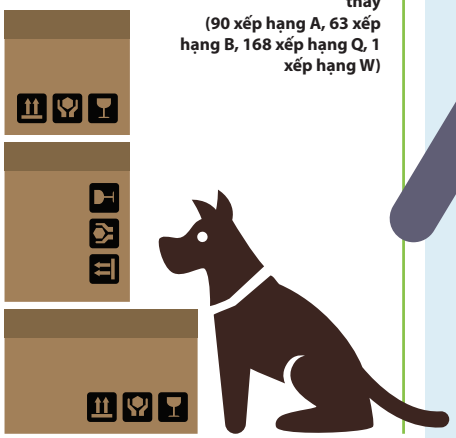
Các nhân viên kiểm tra AWM đã ngăn chặn và xử lý tổng cộng 66 bệnh nấm thán thư trên các lô hàng ươm giống được chuyển đến. Bệnh thán thư do nấm Colletotrichum spp. dẫn đến các vết bệnh sẫm màu trên lá và đóng vẩy trên cành và thân. Các triệu chứng này làm giảm chất lượng và sự tăng trưởng của cây, ảnh hưởng đến khả năng bán ra thị trường của cây trang trí và cây cảnh lá. Các loài cây khác trồng trong nhà kính có nguy cơ bị nhiễm bệnh cao vì gần các cây trồng trong vườn ươm. AWM cũng đã ngăn chặn và xử lý được tổng số 40 ổ rệp vảy và 18 ổ rệp sáp (Họ Coccidae, Diaspididae và Pseudococcidae). Cả hai loại này đều được biết là đặc biệt khó xử lý và gây hại cho các sản phẩm làm vườn.

DETECTOR DOG TEAMS

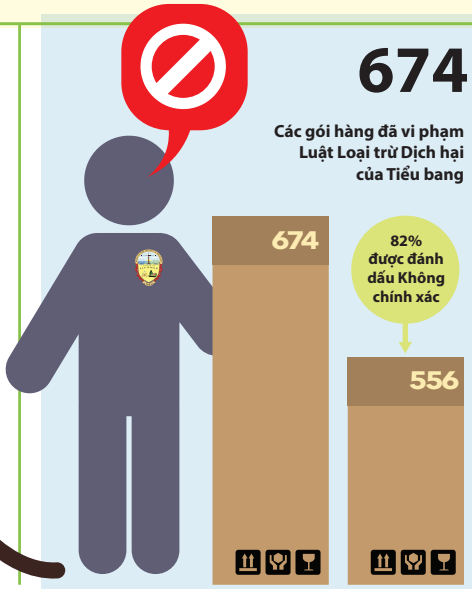
6.077
Số gói FedEx, UPS và Ontrac được cảnh báo bởi chó phát hiện.



322
Số loài gây hại được tìm thấy
(90 xếp hạng A, 63 xếp hạng B, 168 xếp hạng Q, 1 xếp hạng W)



674
Các gói hàng đã vi phạm Luật Loại trừ Dịch hại của Tiểu bang



NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG



PLANT PEST IDENTIFICATION LAB

Phòng thí nghiệm Nhận dạng Dịch hại của chúng tôi cung cấp khả năng nhận dạng nhanh chóng cho phép phản ứng nhanh chóng trong cuộc chiến chống lại các loài gây hại xâm lấn gây thiệt hại cho cây trồng nông nghiệp và cây cảnh. Một số có tầm quan trọng về kinh tế đã biết (được xếp hạng A) và một số khác bị nghi ngờ là có tầm quan trọng về kinh tế (được xếp hạng Q).

Các loài gây hại được xếp hạng nhận dạng

201 hạng A

211 hạng Q

INTEGRATED PEST CONTROL

Chương trình Integrated Pest Control Program (IPC) bảo vệ nông nghiệp của Quận, môi trường sống nhạy cảm, động vật hoang dã bản địa và các loài có nguy cơ tuyệt chủng bằng cách kiểm soát cỏ dại độc hại và xâm lấn hợp tác với các sở và cơ quan khác của Quận.

Cỏ dại xâm lấn

Các loài cỏ dại
Ward's weed,
Carrichtera annua

Xếp hạng: **A**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
128,4



Các loài cỏ dại
Volutaria,
Volutaria sp.

Xếp hạng: **A/W**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
130,3



Các loài cỏ dại
Croftonweed,
Ageratina adenophora

Xếp hạng: **B**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
9,9



Các loài cỏ dại
European sea lavender,
Limonium duriusculum

Xếp hạng: **B**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
5,8



Các loài cỏ dại
Algerian sea lavender,
Limonium Ramosissimum

Xếp hạng: **B**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
5,7



Các loài cỏ dại
Canary Island St. John's wort,
Hypericum canariense

Xếp hạng: **B/W**

Khảo sát diện tích/Đã xử lý:
34,3



Các loài cỏ dại
French broom,
Genista monspessulana

Xếp hạng: **C/W**

Khảo sát diện tích/Đã xử lý:
14,2



Các loài cỏ dại
Yellow starthistle,
Centaurea solstitialis

Xếp hạng: **W**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
19,1



Các loài cỏ dại
Spotted knapweed,
Centaurea maculosa

Xếp hạng: **W**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
13,6



Các loài cỏ dại
Barbed goatgrass,
Aegilops triuncialis

Xếp hạng: **W**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
13,6



Các loài cỏ dại
Carnation spurge,
Euphorbia terracina

Xếp hạng: **W**

Khảo sát diện tích/Đã xử lý:
6,9



Các loài cỏ dại
Artichoke thistle,
Cynara cardunculus

Xếp hạng: **W**

Khảo sát diện tích
/Đã xử lý:
3,5



Các loài cỏ dại
Bridal broom,
Retama monosperma

Xếp hạng: **W**

Khảo sát diện tích/
Đã xử lý:
1,2



Khảo sát tổng diện tích/Đã xử lý **386,5**

HỖ TRỢ NGÀNH NÔNG NGHIỆP LỚN NHẤT ĐÒI HỎI SỰ CỐ GẮNG CỦA CẢ ĐỘI NGŨ

Quận San Diego (Quận) Department of Agriculture, Weights and Measures (AWM) thúc đẩy sức khỏe và an toàn của cộng đồng, nguồn cung cấp thực phẩm có khả năng phục hồi, thương mại nông nghiệp, niềm tin của người tiêu dùng, và môi trường bền vững cho khu vực San Diego.

Bởi Travis Elder

Phó Ủy viên Nông Nghiệp/Người đóng triện



Năm ngoái, lĩnh vực vườn ươm cây trang trí và hoa cắt cành đã đóng góp 1,3 tỷ đô la, xấp xỉ 3/4 tổng giá trị sản lượng của ngành nông nghiệp trị giá 1,8 tỷ đô la trong khu vực. Do số lượng vườn ươm sản xuất nhiều (gần 500 cơ sở kinh doanh tại hơn 650 địa điểm), San Diego được xếp hạng là quận vườn ươm lớn nhất ở California và lớn thứ hai ở Hoa Kỳ (sau Miami-Dade ở Florida). Giống như một đội thể thao thành tích cao, các bộ phận sở chúng tôi cung cấp nhiều cấp độ dịch vụ nhằm ngăn chặn sự lây lan và hình thành các loài xâm lấn và giảm thiểu việc sử dụng thuốc trừ sâu trong ngành quan trọng của khu vực này. Điều này bao gồm các dịch vụ trực tiếp đến các vườn ươm cũng như các hoạt động hậu trường được kết nối với thương mại nông nghiệp cho các vườn ươm và người trồng hoa cắt cành ở địa phương, đồng thời hỗ trợ sự bền vững về kinh tế và môi trường trong khu vực.

CÁC THANH TRA NÔNG NGHIỆP của Quận là lực lượng cốt cán, bao quát quá trình phát triển chuyên môn liên tục, đào tạo, cấp phép chuyên nghiệp và kiến thức làm việc về luật nông nghiệp quốc tế. Công việc của họ trong việc Loại trừ Dịch hại; Phát hiện, Chẩn đoán và Kiểm dịch; và các bộ phận Quy định về Thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo sự thành công của ngành có năng suất và sôi động này.

PEST EXCLUSION DIVISION của chúng tôi cung cấp cấp độ phòng thủ đầu tiên chống lại sự xâm nhập của các loài gây hại thực vật thông qua các Chương trình Nursery Inspection và Xuất nhập khẩu. **IMPORT PROGRAM** thực thi các quy định về kiểm dịch bằng cách sử dụng các đợt

kiểm tra để ngăn chặn sự du nhập và lây lan của các loài dịch hại nông nghiệp có hại để lại dấu vết tàn phá môi trường và kinh tế. Import Program kiểm tra các loài gây hại như đom đóm đốm, bướm đêm Gypsy, và các loại nấm ngoại lai trên các chuyến hàng từ các vùng của đất nước nơi các loài gây hại này đang gây thiệt hại. Nó cũng sàng lọc tất cả các vườn ươm từ bên ngoài California để tìm tuyến trùng Burrowing và Reniform, kiến lửa đỏ du nhập và các bệnh thực vật không tồn tại hoặc không được tìm thấy rộng rãi ở California. Các thanh tra viên của chúng tôi đã phát hiện và xác nhận việc diệt trừ hơn 150 côn trùng gây hại và bệnh cho các lô hàng ươm vào năm 2021. **EXPORT PROGRAM** tiến hành các cuộc điều tra đối với các loài gây hại như ốc sên nâu có mặt ở vùng San Diego. Những loài gây hại này là không mong muốn tại các điểm đến và chúng tôi sẽ kiểm tra các lô hàng xuất khẩu khi cần thiết để đảm bảo chúng đáp ứng các hạn chế nhập cảnh của quốc gia hoặc tiểu bang đến. Năm 2021, AWM đã kiểm tra hơn 10.000 lô hàng xuất khẩu. Công việc tốt mà nhóm của chúng tôi thực hiện đã dẫn đến những chuyến hàng được chứng nhận sạch bệnh đến 47 quốc gia, 13 tiểu bang, 2 vùng lãnh thổ của Hoa Kỳ và 26 quận của California. Cuối cùng, Chương trình **NURSERY INSPECTION PROGRAM** tiến hành kiểm tra các vườn ươm hàng năm để xác minh sự vắng bóng của các loài gây hại nông nghiệp xâm nhập và áp dụng các phương pháp tốt nhất đó để ngăn chặn sự du nhập và hình thành của các loài gây hại đó. Khi có thể, các thanh tra viên sẽ kết hợp các cuộc kiểm tra khác nhau cần thiết, giúp tiết kiệm thời gian và tiền bạc cho người trồng.

Trong một số trường hợp hiếm hoi, một loài sinh vật gây hại nhỏ khó chịu vượt qua lá chắn mạnh mẽ mà AWM cung cấp, **DETECTION, DIAGNOSTICS AND QUARANTINE DIVISION** sẽ có mặt để bảo vệ sâu bệnh cấp hai. Đây là nơi **CÁC CHUYÊN GIA PHÁT HIỆN CÔN TRÙNG** đáng quý của chúng tôi trong **CHƯƠNG TRÌNH PEST DETECTION** đặt khoảng 10.000 bẫy côn trùng trong toàn khu vực và kiểm tra bẫy khoảng 170.000 lần hàng năm ở các khu vực đô thị. Mục tiêu là phát hiện kịp thời các loài gây hại để ngăn chặn sự lây lan và nhanh chóng tiêu diệt chúng.

Việc loại trừ các loài gây hại xâm lấn khỏi môi trường của quận San Diego giúp các vườn ươm địa phương tránh được các đợt kiểm dịch nông nghiệp có thể ảnh hưởng đến việc bán và phân phối sản phẩm của họ. **PLANT PEST DIAGNOSTICS LAB** của chúng tôi cung cấp khả năng xác định nhanh các loài côn trùng gây hại mà nhóm của chúng tôi tìm thấy trên các lô hàng nhập khẩu hoặc xuất khẩu trong quá trình kiểm tra vườn ươm hoặc được các cư dân liên quan, các nhà khoa học công dân và những người chuyên về cảnh quan chuyển đến phòng thí nghiệm hoặc thông qua ứng dụng điện thoại thông minh có tên iNaturalist. Nhận dạng nhanh chóng giúp hỗ trợ việc diệt trừ trước khi dịch hại xuất hiện. Hai **DETECTOR DOG TEAMS** của chúng tôi cung cấp sự bảo vệ bổ sung khỏi các loài gây hại xâm nhập. Các đội này sử dụng chó được đào tạo chuyên sâu và những người xử lý có chứng chỉ làm việc cùng nhau để kiểm tra trái cây, rau quả và các nguyên liệu thực vật khác đến vùng San Diego thông qua các hãng vận chuyển bưu phẩm và bưu kiện. Hai chú chó phát hiện của AWM là Podder và Yeti có mũi nhạy cảm với mùi trái cây và các bộ phận của cây trồng đến mức chúng có thể tìm thấy một hộp chứa xoài trong một đống hàng trăm hộp khác. Trong hai năm qua, Podder và Yeti đã tìm thấy 413 loài gây hại và chúng được xếp hạng số 1 trong Tiểu bang về phát hiện dịch hại do chó phát hiện của quận thực hiện. Nếu dịch hại xuất hiện, cấp độ phòng thủ tiếp theo có thể bao gồm kiểm dịch và/hoặc tăng cường xử lý thuốc trừ sâu để cho phép tiếp tục di chuyển các sản phẩm của người trồng hoa cắt cành và ươm.

Khi thuốc trừ sâu là cần thiết để kiểm soát dịch hại xâm nhập hoặc để đáp ứng các yêu cầu vận chuyển,

PESTICIDE REGULATION PROGRAM cung cấp một mức độ dịch vụ bổ sung cho ngành hoa cắt cành và vườn ươm thông qua tiếp cận và giáo dục. Là một nguồn tài nguyên có giá trị, các thanh tra viên của chúng tôi cấp Mã số Nhận dạng Người điều hành, Giấy phép Vật liệu bị Hạn chế và Giấy chứng nhận Người sử dụng Tư nhân, đồng thời hỗ trợ nỗ lực của người trồng để đào tạo nhân viên xử lý thuốc và nhân viên tại vườn của họ. Chúng tôi cũng tiến hành kiểm tra giám sát để bảo vệ người xử lý thuốc trừ sâu, nhân viên làm việc tại vườn, công chúng, hệ thống thực phẩm và môi trường thông qua giám sát sử dụng, lưu trữ, an toàn của nhân viên và kiểm tra hồ sơ.

Quận San Diego công nhận tầm quan trọng và sự đóng góp của ngành công nghiệp hoa cắt và vườn ươm đối với khả năng phục hồi kinh tế và tính bền vững môi trường của khu vực và Tiểu bang. Cộng tác với các đối tác liên bang và tiểu bang của mình, AWM hỗ trợ người trồng trọt tại địa phương bằng cách giúp họ hiểu và tuân thủ các quy định nhằm thúc đẩy tính liên tục trong kinh doanh của ngành. Giống như các chiến lược phòng thủ cho một đội thể thao, AWM có các lớp bảo vệ chống lại sâu bệnh có thể đe dọa sức khỏe tổng thể của ngành ươm tạo và chúng tôi sẵn sàng đối mặt với những thách thức về dịch hại. AWM luôn sẵn sàng tiếp tục nâng cao sức khỏe và an toàn của cộng đồng, an ninh lương thực, thương mại nông nghiệp, niềm tin của người tiêu dùng và môi trường bền vững cho khu vực San Diego.



NGÂN SÁCH ÁP DỤNG CAO NĂM TÀI KHÓA 2021-2022

THÚC ĐẨY MỘT CỘNG ĐỒNG NÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN, NGƯỜI DÂN KHỎE MẠNH VÀ MÔI TRƯỜNG CÂN BẰNG.

HỖ TRỢ THỊ TRƯỜNG CÔNG BẰNG VÀ NIỀM TIN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG VỀ TÍNH CHÍNH XÁC CỦA ĐO LƯỜNG VÀ GIÁ CẢ SẢN PHẨM.



$4,8 TRIỆU

BẢO VỆ VÀ THÚC ĐẨY SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

- **$19 TRIỆU** đào tạo an toàn lao động đồng ruộng cho nhân viên nông nghiệp
- **$4,7 TRIỆU** để kiểm tra việc khử trùng có cấu trúc nhằm bảo vệ nhân viên, người dân và môi trường bằng cách đảm bảo quá trình khử trùng được thực hiện một cách an toàn và hợp pháp
- **$0,1 TRIỆU** tiến hành và cung cấp các nguồn đào tạo về loại bỏ ong mật

$14,1 TRIỆU

BẢO VỆ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

- **$12,6 TRIỆU** để bảo vệ ngành nông nghiệp thông qua kiểm tra dịch hại
- **$1,0 TRIỆU** hợp tác với Chương trình Hợp tác mở rộng của Đại học California để cung cấp nghiên cứu và tiếp cận về làm vườn, cảnh quan, bảo tồn nước và quản lý dịch hại
- **$0,5 TRIỆU** cho chương trình Agricultural Water Quality để bảo vệ các tuyến đường thủy



$6,1 TRIỆU

DUY TRÌ NIỀM TIN NGƯỜI TIÊU DÙNG VỀ HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ

$5,4 TRIỆU để kiểm tra máy bơm khí, cân và hệ thống tính tiền, xác nhận độ chính xác và đảm bảo người tiêu dùng nhận được những gì mà họ đã bỏ tiền mua

$0,3 TRIỆU để xác minh các sản phẩm hữu cơ và thúc đẩy nông nghiệp bền vững và người tiêu dùng thông qua thanh tra và điều tra

$0,4 TRIỆU cho Chợ Nông sản và Nhà sản xuất được chứng nhận



$0,8 TRIỆU

ĐẨY MẠNH SỰ CÔNG BẰNG, ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP

$0,3 TRIỆU để được đào tạo liên tục làm nổi bật sự đa dạng của các cộng đồng mà chúng tôi phục vụ

$0,3 TRIỆU cho các dịch vụ dịch thuật

$0,2 TRIỆU cho Đánh giá nhu cầu của cộng đồng, các phương pháp dựa trên dữ liệu để cung cấp thông tin cho các dịch vụ và giải quyết các vấn đề công bằng môi trường





$0,3 TRIỆU

GIẢI QUYẾT KHỦNG HOẢNG KHÍ HẬU

$0,2 TRIỆU trong các tài liệu giáo dục và tiếp cận cộng đồng về thực hành nông nghiệp bền vững thông qua chương trình Mở rộng Hợp tác của Đại học California

$0,1 TRIỆU để kiểm tra trạm sạc xe điện

CÁC CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỊCH VỤ





Các Chương trình và Dịch vụ – Các Điểm nhấn 2021

Pest Exclusion Division là tuyến phòng thủ đầu tiên trong việc ngăn chặn dịch hại nông nghiệp xâm lấn ra khỏi khu vực của chúng tôi nhằm thúc đẩy sự bền vững về kinh tế và môi trường trong khu vực. Chúng tôi kiểm tra các lô hàng thực vật xuất nhập khẩu và các vườn ươm sản xuất để tìm kiếm các loài gây hại nông nghiệp và hỗ trợ thương mại nông sản.

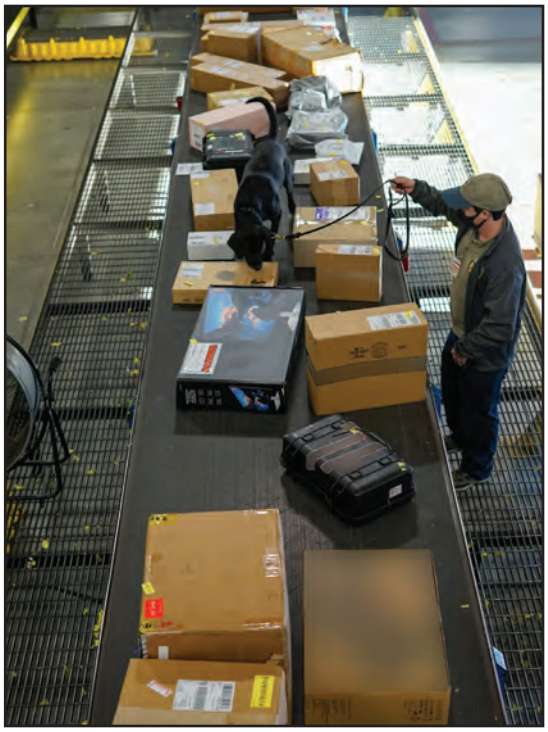
6,723 lô hàng thực vật nhập khẩu đã được kiểm tra và đã phát hiện 155 dịch hại có thể xử lý

357 vườn ươm tương đương với 7,257 mẫu đã được kiểm tra về sâu bệnh

152,744 cuộc kiểm tra bẫy dao bén có cánh thủy tinh trong các vườn ươm sản xuất để xác định

Detector Dog Team Program hỗ trợ mạng lưới phòng chống dịch hại trên toàn tiểu bang và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên và nông nghiệp trong khu vực bằng cách sử dụng hai đội chó phát hiện nông nghiệp để kiểm tra các lô hàng tại các cơ sở bưu kiện.

653 gói được đánh dấu không chính xác chứa nguyên liệu thực vật đã bị Đội Chó phát hiện chặn tại các cơ sở đầu cuối và trung tâm phân phối USPS

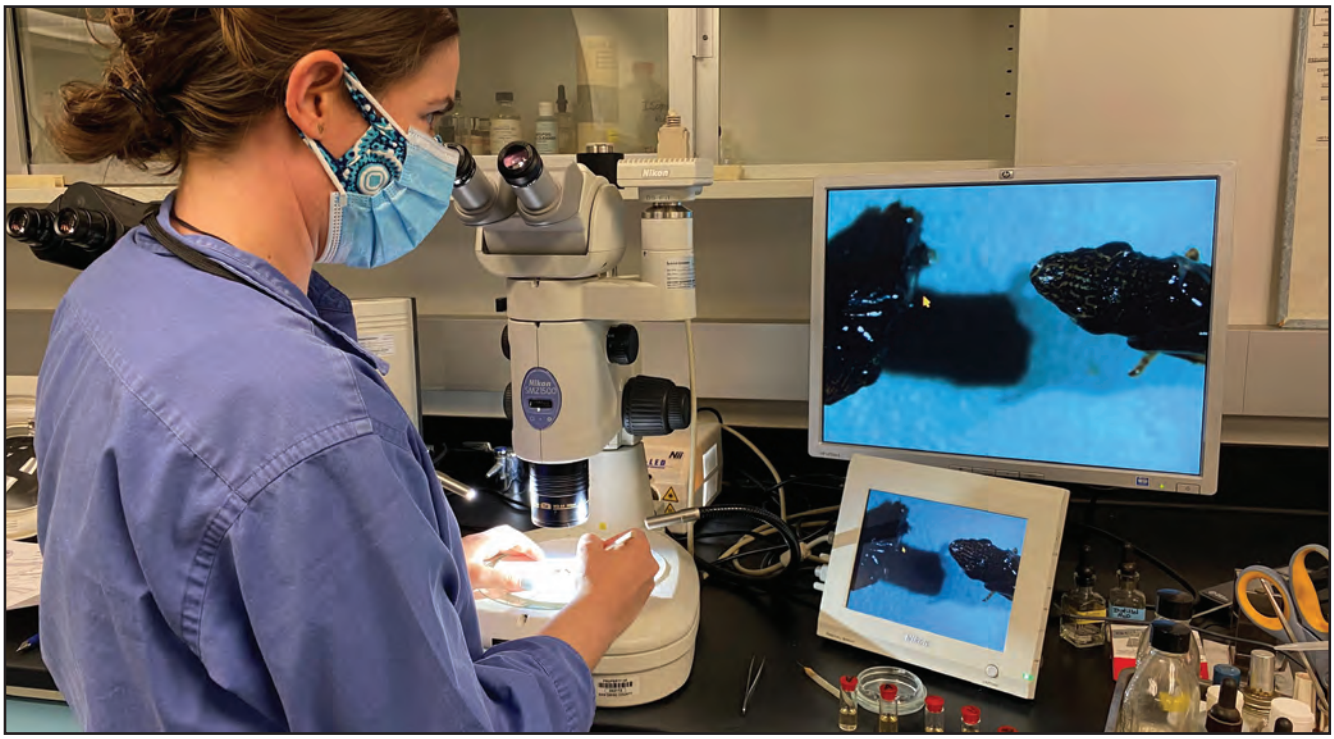


Pest Detection Program là một thành phần quan trọng của mạng lưới phòng chống dịch hại trên toàn tiểu bang của chúng tôi vì nó là tuyến phòng thủ cuối cùng chống lại các loài gây hại xâm nhập để hỗ trợ thương mại nông nghiệp và tính bền vững của môi trường. Đã có 171.469 cuộc kiểm tra bẫy côn trùng được tiến hành tại các địa điểm dân cư trên toàn quận. Bẫy được sử dụng để phát hiện côn trùng gây hại, ví dụ như ruồi giấm xâm nhập, sâu bướm Gypsy, bọ cánh cứng Nhật

Bản và sâu bướm nâu nhạt gây ra mối đe dọa đối với cây trồng nông nghiệp và làm vườn của California. Đã có một số loài gây hại được phát hiện trong quận, và chương trình đã hỗ trợ cả các cơ quan liên bang và tiểu bang trong việc tiến hành các hoạt động diệt trừ sâu bệnh kịp thời và hiệu quả. Việc phát hiện sớm dịch hại cho phép các nỗ lực diệt trừ bắt đầu trước khi dịch hại sinh sôi và lây lan, trở nên khó kiểm soát về mặt kinh tế.

The Plant Pest Diagnostics Lab cung cấp khả năng nhận dạng sơ bộ nhanh chóng cho phép phản ứng nhanh chóng trong cuộc chiến chống lại các loài gây hại xâm nhập gây hại cho cây nông nghiệp và cây cảnh. Phòng thí nghiệm của chúng tôi cũng hợp tác với Trung tâm Chẩn đoán Dịch hại Thực vật của Bộ Nông nghiệp và Thực phẩm California, Khoa Bệnh học Thực vật của Đại học California tại Davis, Chương trình Master Gardeners Hợp tác Mở rộng của Đại học California (UCCE), và các cố vấn của UCCE để giúp người dân và ngành nông nghiệp xác định cỏ dại, côn trùng gây hại, bệnh hại cây trồng có thể gây hại cho cây nông nghiệp và cây cảnh. Các mẫu mà phòng thí nghiệm nhận được thường xuyên được xử lý trong vòng 24 giờ.

Đã xử lý 5.199 mẫu thực vật và côn trùng



Citrus Quarantine Program có nhiệm vụ đảm bảo rằng ngành công nghiệp cây có múi tuân thủ các quy định và kiểm dịch của Tiểu bang liên quan đến rầy chổng cánh châu Á (ACP), loài côn trùng truyền bệnh HuangLongbing (HLB), loại bệnh gây hại nặng nề nhất đối với cây có múi. Kiểm soát sự di chuyển của ACP làm giảm nguy cơ mắc HLB. Mục tiêu chính của chương trình là giảm thiểu rủi ro mắc HLB để hỗ trợ các nguồn lực nông nghiệp trong khu vực

Đã thực hiện 41 cuộc kiểm tra người trồng

Đã thực hiện 42 cuộc kiểm tra đơn vị vận tải

Đã thực hiện 49 lần kiểm tra nhà đóng gói

Đã thực hiện 20 cuộc kiểm tra người bán trái cây

Đã ban hành 54 thỏa thuận tuân thủ để đảm bảo vận chuyển an toàn trái cây có múi và ngăn chặn sự lây lan của ACP và bệnh HLB trên cây có múi

Trong số 152 lô hàng được chương trình kiểm tra, 95% tuân thủ các yêu cầu kiểm dịch



Honeybee Protection Program giáo dục những người nuôi ong về các quy định về quản lý của Quận và Tiểu bang bao gồm yêu cầu người nuôi ong đăng ký địa điểm tổ ong của họ với ủy viên nông nghiệp của Quận. Chương trình này hỗ trợ sức khỏe và an toàn cho cộng đồng và bảo vệ động vật thụ phấn. Việc đăng ký thúc đẩy sự liên lạc của các cơ quan pháp lý với những người nuôi ong để trao đổi thông tin quan trọng về việc sử dụng thuốc trừ sâu, kiểm dịch và thực hành quản lý tốt nhất.

Đã đăng ký 283 người nuôi ong, tổng cộng 23.813 tổ ong mật được quản lý tại 818 địa điểm nuôi ong

Pesticide Regulation Program bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng cách điều chỉnh việc sử dụng thuốc trừ sâu và tăng cường quản lý dịch hại, giảm nguy cơ thông qua đánh giá Giấy phép Vật liệu bị Hạn chế, tiếp cận, thanh tra, điều tra khiếu nại và bệnh tật và thực thi. PRP bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của nhân viên và cộng đồng, đồng thời hỗ trợ một môi trường bền vững bằng cách xác định và giảm rủi ro liên quan đến việc xử lý và bảo quản thuốc bảo vệ thực vật. Cơ quan Quản lý Thuốc trừ sâu California (California Department of Pesticide Regulation, CDPR) đánh giá PRP hàng năm và đưa ra xếp hạng hiệu suất là "Hiệu quả" trong 5 năm qua Xếp hạng "Hiệu quả" là xếp hạng cao nhất có thể cho thấy chương trình đã đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn của CDPR.

Đã tiến hành 1.271 cuộc kiểm tra Quy định Thuốc trừ sâu với tỷ lệ tuân thủ khoảng 95%

Đã tiến hành 95 cuộc kiểm tra Hazardous Material Inventory

Đã hoàn thành 72 cuộc điều tra bệnh tật do thuốc trừ sâu hoặc thuốc kháng sinh

Đã điều tra 62 khiếu nại về sử dụng và bảo quản thuốc trừ sâu

Đã cấp 159 Giấy phép Sử dụng Vật liệu Bị Hạn chế

Đã tiến hành 7 sự kiện tiếp cận cộng đồng với hơn 432 người

Tham gia 6 cuộc họp với các bên liên quan

Đã ban hành 14 lệnh ngừng và hủy bỏ

Thực hiện 28 hành động thực thi và 222 hành động tuân thủ



Agricultural Standards Division (AGS) hỗ trợ tính bền vững của nông nghiệp địa phương, đảm bảo tính toàn vẹn trên thị trường và thúc đẩy sự khỏe mạnh của các gia đình bằng cách kiểm tra trái cây, rau củ và các mặt hàng nông nghiệp khác để tuân thủ luật pháp và quy định của Tiểu bang. Các hoạt động bao gồm kiểm tra Thị trường Nông sản được Chứng nhận (CFM) và Nhà sản xuất được Chứng nhận (CP) và kiểm tra độ chín của cây có múi và sản phẩm hữu cơ về dư lượng thuốc trừ sâu. Ngoài ra, AGS thúc đẩy an toàn cộng đồng và đảm bảo việc trồng cây gai dầu công nghiệp hợp pháp bằng cách giám sát việc đăng ký của người trồng và lấy mẫu, thử nghiệm và thu hoạch cây trồng.



Đã cấp chứng chỉ cho 33 CFM và tiến hành 58 cuộc kiểm tra tại các chợ này, và 86% trong số các cuộc kiểm tra này được phát hiện là tuân thủ luật và quy định của Tiểu bang

Đã cấp 278 chứng nhận cho CP và tiến hành 949 cuộc kiểm tra CP tại các CFM và 95% trong số các cuộc kiểm tra này cho kết quả là tuân thủ luật pháp và quy định của Tiểu bang

Đã tiến hành 140 cuộc kiểm tra Chuẩn hóa Trái cây và Rau củ với tỷ lệ tuân thủ là 89%

Đã đăng ký 376 người trồng hữu cơ và tiến hành kiểm tra 219 chương trình hữu cơ với tỷ lệ tuân thủ là 98%

Đã cấp đăng ký cho 45 người trồng đã thu hoạch 96 mẫu cây gai dầu công nghiệp, 45 hoạt động canh tác thường xuyên được thực hiện trên những người đăng ký cây gai dầu và 84% cho kết quả là tuân thủ luật và quy định của Tiểu bang

Agricultural Water Quality Program thực hiện kiểm tra tại các hoạt động nông nghiệp thương mại có tưới để hỗ trợ chất lượng nước trong khu vực bằng cách đảm bảo tuân thủ quy định đối với Giấy phép Nước mưa của Quận do Ban Kiểm soát Chất lượng Nước Khu vực San Diego ủy quyền. Tiếp cận, thanh tra và điều tra tập trung vào việc ngăn chặn các chất ô nhiễm tiềm ẩn như phân bón, thuốc trừ sâu, trầm tích và chất thải hữu cơ tạo ra từ các hoạt động nông nghiệp thương mại xâm nhập vào hệ thống nước mưa và làm suy giảm chất lượng nước.

Đã hoàn thành 523 cuộc kiểm tra

Đã điều tra 20 đơn khiếu nại

Integrated Pest Control Program hỗ trợ sức khỏe và sự an toàn của con người và tính bền vững của môi trường bằng cách thực hiện Chính sách F-45 của Ban Giám sát "Giảm Sử dụng Thuốc trừ sâu" yêu cầu sử dụng chiến lược Quản lý Dịch hại Tích hợp (IPM), một phương pháp tiếp cận hiệu quả và phù hợp với môi trường để ngăn ngừa và quản lý dịch hại. IPM kết hợp thông tin khoa học và các phương pháp kiểm soát hiện tại để ngăn ngừa, quản lý và diệt trừ sâu bệnh và cỏ dại không mong muốn đồng thời

giảm thiểu các mối nguy tiềm ẩn đối với con người, tài sản và môi trường. Công việc kiểm soát cỏ dại của IPM giúp duy trì tầm nhìn và độ thông thoáng của đường, giảm nguy cơ hỏa hoạn dọc theo các tuyến đường và giao lộ, đồng thời tăng cường hệ thống thoát nước để ngăn lũ lụt. Công việc kiểm soát dịch hại có cấu trúc của chương trình này giảm thiểu bệnh tật, khó chịu hoặc thương tích ở người cho nhân viên và khách hàng của Quận bằng cách giảm quần thể dịch hại được biết đến là vật trung gian truyền bệnh thông qua các nỗ lực kiểm tra và giám sát tăng cường.

Xử lý bằng thuốc diệt cỏ và loại bỏ bằng thủ công 2.784 mẫu cỏ dại

Đã xử lý 159 cơ sở của Quận đối với các loài gây hại cấu trúc

Weights and Measures Division đảm bảo người tiêu dùng nhận được những gì họ đã bỏ tiền mua và hỗ trợ cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp trên thị trường để thúc đẩy kinh tế công bằng và bền vững. Bộ phận này thực hiện kiểm tra để xác minh độ chính xác của trọng lượng, đo lường và giá cả của sản phẩm. Các cuộc kiểm tra này bao gồm kiểm tra các thiết bị cân và đo lường thương mại, các yêu cầu về dán nhãn và quảng cáo đối với các sản phẩm xăng dầu, xác minh giá (máy quét giá), kiểm soát số lượng đối với các gói hàng và tuân thủ hiệu trưởng cân.

Đã kiểm tra 54.962 thiết bị cân và đo lường thương mại với tỷ lệ tuân thủ 93%

Đã điều tra 245 khiếu nại của người tiêu dùng liên quan đến đồng hồ đo và cân thương mại, xăng dầu, bao bì/nhãn mác, và việc tính giá quá cao

Đã kiểm tra 1.782 địa điểm bán lẻ về độ chính xác của giá với 28.872 mặt hàng được quét với tỷ lệ tuân thủ 85%

Civil Actions Program hỗ trợ quy trình hợp pháp thông qua các hành động phạt dân sự hành chính hoặc các hành động phạt tiền, để đạt được sự tuân thủ quy định.

AWM đã tiến hành kiểm tra để xác minh việc tuân thủ luật và quy định của Tiểu bang cũng như pháp lệnh của Quận. Trong một số cuộc thanh tra, đã phát hiện các hành vi không tuân thủ dẫn đến việc ban hành 254 khoản phạt tiền. AWM đã tổ chức 4 phiên điều trần hành chính được yêu cầu (hai về Đo lường và hai về Quy định Thuốc bảo vệ thực vật), trong đó viên chức điều trần giữ nguyên các khoản tiền phạt. Trong số các vụ phạt dân sự:

263 vụ được ban hành bởi bộ phận Weights and Measures (56 về dung sai của thiết bị, 169 xác minh giá)

28 vụ được ban hành bởi bộ phận Pesticide Regulation (17 về cấu trúc, 11 về nông nghiệp)

1 vụ được ban hành bởi bộ phận Agricultural Standards (1 về tiếp thị trực tiếp)



CHƯƠNG TRÌNH	DỊCH VỤ	CÁCH LIÊN LẠC VỚI NHÂN VIÊN
Agricultural Standards	Chứng nhận Chợ Nông sản và chứng chỉ Nhà sản xuất được chứng nhận; nhà sản xuất/xử lý hữu cơ; tiêu chuẩn hóa trái cây và rau; trồng cây gai dầu công nghiệp; nước mưa nông nghiệp	**858-614-7786** **FAX: 858-467-9273**
AWM	Tất cả Dịch vụ	**858-694-2739** **www.sdcawm.org** **sdcawm@sdcounty.ca.gov**
Citrus Quarantine	Kiểm tra các yêu cầu kiểm dịch rầy chổng cánh ở Châu Á	**858-614-7770** **FAX: 858-467-9697**
Detector Dog Teams	Kiểm tra bưu kiện tại các cơ sở phân loại đầu cuối và trung tâm phân phối USPS	**858-614-7770** **FAX: 858-467-9697**
Hazardous Materials Inventory	Kiểm tra và đăng ký vật liệu nguy hiểm nông nghiệp; và hỗ trợ Hệ thống Báo cáo Môi trường California	**858-694-8980** **FAX: 858-467-9277**
Honey Bee Protection	Đăng ký nuôi ong, kiểm tra tổ ong, điều tra khiếu nại, giáo dục ong mật và tiếp cận cộng đồng	**858-614-7738** **FAX: 858-467-9697**
Integrated Pest Control	Kiểm soát cỏ dại, phục hồi môi trường sống và kiểm soát dịch hại cấu trúc.	**858-614-7750** **FAX: 858-467-9279**
Pest Detection	Bẫy côn trùng xâm lấn đối với ruồi giấm xâm lấn, sâu bướm Gypsy và bọ cánh cứng Nhật Bản	**858-614-7770** **800-300-TRAP(8727)** **FAX: 858-467-9697**
Pest Exclusion (Nhập khẩu/Xuất khẩu; Vườn ươm; Bướm đêm nâu nhạt; Bệnh Pierce; cây sồi chết đột ngột)	Kiểm tra các lô hàng thực vật xuất nhập cảnh; giấy chứng nhận tuân thủ kiểm dịch thực vật và kiểm dịch; kiểm tra vườn ươm; Kiểm tra bướm đêm Gypsy	**760-752-4700** **Đường dây Yêu cầu Thanh tra: 760-752-4713** **FAX: 760-724-4098**
Pesticide Regulation	Đăng ký kinh doanh kiểm soát dịch hại, Giấy phép Sử dụng Vật liệu Bị Hạn chế, Số Nhận dạng Người điều hành, báo cáo sử dụng thuốc trừ sâu, đào tạo về thuốc trừ sâu cho nhân viên và khiếu nại về thuốc trừ sâu	**858-694-8980** **FAX: 858-467-9277**
Plant Pest Diagnostics Lab	Nhận dạng côn trùng để phục vụ mục đích quản lý; khảo sát dịch hại	**858-614-7738** **FAX: 858-467-9697**
Weights and Measures	Xác minh giá (máy quét giá) và đăng ký và kiểm tra thiết bị cân và đo lường thương mại, cân đo, kiểm tra chất lượng/nhãn xăng dầu, đóng gói và ghi nhãn	**858-694-2778** **FAX: 858-467-9278 Phòng thí nghiệm Kiểm tra Đồng hồ** **Giờ làm việc: 8:00 sáng - 5:00 chiều, Thứ Hai đến Thứ Sáu**

Báo cáo Thường niên và Thống kê Cây trồng năm 2021 do Program Coordinator Porfirio Mancillas, Operations Research Analyst Bosko Celic và IT Principal Vince Acosta thực hiện. Các bức ảnh chủ yếu do nhân viên AWM chụp với sự đồng ý của người trồng.

Tất cả các số liệu được báo cáo đại diện cho giá trị Vận chuyển hàng hóa trên tàu (FOB) cho các sản phẩm. Đây không phải là giá trị ròng và không phản ánh chi phí sản xuất. Tổng giá trị có thể không phải là kết quả cộng chính xác do làm tròn. Giá trị tổng sản phẩm nông nghiệp không phản ánh tổng giá trị của nền kinh tế. Các giá trị được tổng hợp để duy trì tính bảo mật của người trồng.

NHÂN VIÊN















Ha Dang
Agricultural Commissioner/Sealer of Weights & Measures

Megan Moore
Assistant Agricultural Commissioner/Sealer of Weights and Measures

Garrett Cooper
Deputy Director

PEST EXCLUSION

Travis Elder Deputy Ag Commissioner/Sealer
Claire Aicken Supervising ASI
Shady Hajjar Supervising ASI
David Navarro Supervising ASI
Merle Van Cleve Sr. IDS
Charity McGuire Administrative Secretary II
Cambria Jensen Sr. Office Assistant
Leslie Bernal Office Assistant

SR. ASI

Nicolas Basinski
Robert Delaval
Nicole Goss
Saiqa Javed
Narriman McNair
Jorge Olivares
Gregory Terhall

ASI

Nicole Bell
Brett Birdwell
Kahsai Ghebretnsea
Alice Larpthaveesarp
Lila Marko
Evan Padgett
James Riley
Sierra Wolf
Jacqueline Zelon

ID II

Richard Arne
Raul Duenas
Arthur Drum
Roy Joseph
Jade Kluge
Amanda Mathews
Keegan Smock

DETECTOR, DIAGNOSTICS AND QUARANTINE

Jason Schwartze Deputy Ag Commissioner/Sealer
Jasmine Lopez Supervising ASI
Bodil Cass Agricultural Scientist
Susan Callies Office Support Specialist
Rosa Sotomayor Office Assistant

SR. ASI

Justin Aquino
Jaime Garza
Kyle Moranton
Jeremy Partch
William Walsh

ASI

Aprille Geier
Camthao Ho
Tyler Tkachuk

ID II

Sebastian Hampton
Ceres Phillips
Fran Wade

CHÓ PHÁT HIỆN

Podder
Yetti

PEST DETECTION

Bonnie Wheeler Program Coordinator
Fallon Anderson Sr. IDS
Sulay Felix Sr. IDS
Lynne Gardner Sr. IDS
Dusko Pantovic Sr. IDS
Ivonne Torres Sr. IDS

ID II

Ma Rae Aurea
Vanessa Baltazar-Chavez
Robert Coniff
Raul Burquez
Manuel Casillas
Cepe Marilen
Louis Cheung
Casey Choate
Sean Conley
Jason Feyen
Jorge Fregoso
Katherine French
Amy Geffre
Grant Hassinger
Kimberly Hock
Mohamed Jama
Conner Jordan
Svetozar Lazarevic
Loren Libolt
Joseph Marino
Marissa Mariscal
Rita McElroy
Chuc Nguyen
Rafael Orozco
Nicole Orsi
John Patino
Brenna Salvato
John Velardi
Daniel Villada
Alondra Wheeler

CHỨC DANH CÔNG VIỆC

ASI: Agricultural/Standards Inspector
IDS: Insect Detection Specialists
SR: Senior

PESTICIDE REGULATION

Kara Roskop-Waters Deputy Ag Commissioner/Sealer
Ryan Wann Program Coordinator
Tim Holbrook Supervising ASI
Edith Heaton Supervising ASI

Gabriel Hernandez Supervising ASI
Tyler Lew Supervising ASI
Gemma Bilog Sr. Office Assistant
Sabumon Joseph Office Assistant
Suzanne Raymond Office Assistant
Kenneth Woodson Environmental Health Tech

SR. ASI

Abdel Amador
Kristi Conway
Daniel Desserich
Chase Goodman
Rocio Lara
Brian Pennington
Nancy Wickus

ASI

Matthew Buller
Joseph Brettillo
Eve Castillo
Sean Foley
Eric Gentry
Timothy Hewitt
Henderson Hsu
Benjamin Jacobs
Siobhan Lozada
Juan Zazueta



AGRICULTURAL STANDARDS

Jordan Key Deputy Ag Commissioner/Sealer
Kimberly Greene Supervising ASI
Monica Winters Supervising ASI
Elinor Weed Office Support Specialist

SR.ASI

Mark Lyles

SR. ASI

Angelica Aguilar
Wesley Leonard
Erin Orion
Mario Maldonado
Robert Roma
Melissa Sinkovits
John Utterback
Richard Valentine
Patricia Watkins



INTEGRATED PEST MGMT

Mark Martinez Supervising Pest Mgmt. Tech.

KỸ THUẬT VIÊN QUẢN LÝ DỊCH HẠI II

Paul Cadena
Dustin Hylton
Danny Luna
Ivan Robles
Marcel Sanchez
Raymond Wood

KỸ THUẬT VIÊN QUẢN LÝ DỊCH HẠI I

Raul Macias

WEIGHTS AND MEASURES

Austin Shepherd Phó Ủy viên Nông Nghiệp/Người Áp triện Đo lường
Cynthia Davis Giám sát ASI
John Kinkaid Giám sát ASI
Claudia Verdugo Giám sát ASI
Mark Roughton Trợ lý văn phòng Cấp cao
Areleous Burton Trợ lý văn phòng

SR. ASI

Annie Arcinue
Randy Carrera
Janice Deguzman
Paula DeWall
Katherine Dobbins
Jonathan Garcia
David Gonzalez Jr.
Atlaw Kebede
Craig Lawson
Margaret Maloney
Quang Ong
Chris Placek
Kevin Porter
Brad Shipley
Mazen Stevens

ASI

Richard Cockroft
Garrett Giles
Darin Hinesly
Johanna Northcote
Victoria Ochoa
Jessica Shuck

CIVIL ACTIONS/ ENVIRONMENTAL SERVICES

Jesus Amial Jr. Administrative Analyst I
Paul Rushton Office Support Specialist



QUẢN TRỊ

TÀI CHÍNH

Rolinda Gelacio Principal Administrative Analyst
Mary Cervantes Sr. Accountant
Joe Swaykos Administrative Analyst III
Melissa Balino Administrative Analyst II
Fery Samani Associate Accountant
Sandra Luck Administrative Analyst I
Gloria Lomibao Accounting Technician
Nahid Chizani Account Clerk Specialist
Erlinda Espiritu Purchasing Clerk
Josephine Aguinaldo Office Support Specialist

NHÂN SỰ

Paul Lugue Sr. HR Officer
Oscar Gonzalez HR Specialist
Kaitlin Woods HR Assistant

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN/GIS

Vincent Acosta IT Principal
Jeffery Westrick Sr. ASI
Lorie Roberts GIS Technician

PROGRAMBUSINESS INTELLIEGENCE

Porfirio Mancillas Điều phối viên chương trình







DEPARTMENT
OF AGRICULTURE
WEIGHTS
AND
MEASURES

9325 Hazard Way Suites 100
San Diego, CA 92123-1217
Điện thoại. (858) 964-2739
Fax (858) 467-9697
http://www.sdcawm.org

Từ điển	
Tiếng Anh	**Tiếng Việt**
Agencies	**Cơ quan**
California Department of Food and Agriculture (CDFA)	Sở Nông nghiệp và Thực phẩm California (CDFA)
United States Department of Agriculture (USDA)	Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)
Department	**Sở**
Department of Agriculture, Weights and Measures (AWM)	Sở Đo lường Nông nghiệp (AWM)
Divisions	**Sự phân chia**
Agricultural Standards (AGS)	Tiêu chuẩn Nông nghiệp (AGS)
Detector, Diagnostics and Quarantine (DDQ)	Máy dò, Chẩn đoán và Cách ly (DDQ)
Pest Exclusion (PEx)	Loại trừ Dịch hại (PEx)
Pesticide Regulation/Hazardous Material Inventory (PRP)	Quy định về Thuốc trừ sâu/Tồn kho Vật liệu Nguy hiểm (PRP)
Weights and Measures (WM)	Đo lường (WM)
Programs	**Chương trình**
Agricultural Water Quality	Chất lượng Nước Nông nghiệp
Citrus Quarantine	Kiểm dịch Cây có múi
Civil Actions	Hành động Dân sự
Detector Dog Team	Các Đội Chó Phát hiện
Detector Dog Teams	Các Đội Chó Phát hiện
Export	Xuất khẩu
High Risk Pest Exclusion	Loại trừ Dịch hại Có Nguy cơ Cao
Honeybee Protection	Bảo vệ Ong mật
Import	Nhập
Integrated Pest Control	Kiểm soát Dịch hại Tích hợp
Nursery Inspection	Kiểm tra Vườn ươm
Pest Detection	Phát hiện dịch hại
Pesticide Regulation	Quy định về Thuốc trừ sâu
Plant Pest Diagnostics Lab	Phòng thí nghiệm Chẩn đoán Dịch hại Cây trồng
Scientific Names	**Tên khoa học**
Aegilops triuncialis	Aegilops triuncialis
Ageratina adenophora	Ageratina adenophora
Carrichtera annua	Carrichtera annua
Centaurea maculosa	Centaurea maculosa
Centaurea solstitialis	Centaurea solstitialis
Coccidae	Coccidae
Colletotrichum spp.	Colletotrichum spp.
Cynara cardunculus	Cynara cardunculus
Diaspididae	Diaspididae
Euphorbia terracina	Euphorbia terracina
Genista monspessulana	Genista monspessulana
Hypericum canariense	Hypericum canariense
Limonium duriusculum	Limonium duriusculum
Limonium ramosissimum	Limonium ramosissimum
Pseudococcidae	Rệp sáp
Retama monosperma	Retama monosperma
Volutaria sp.	Volutaria sp.
Job Titles	**Tiêu đề công việc**
Account Clerk Specialist	Chuyên viên Thư ký Tài khoản
Accounting Technician	Kỹ thuật viên Kế toán
Administrative Analyst I	Chuyên viên Phân tích Hành chính I
Administrative Analyst II	Chuyên viên Phân tích Hành chính II
Administrative Analyst III	Chuyên viên Phân tích Hành chính III
Administrative Secretary	Thư ký Hành chính
Agricultural Commissioner/Sealer of Weights & Measures	Ủy viên Nông Nghiệp/Người Áp triện Đo lường
Agricultural Scientist	Nhà khoa học Nông nghiệp
Assistant Agricultural Commissioner/Sealer of Weights and Measures	Trợ lý Ủy viên Nông Nghiệp/Người Áp triện Đo lường
Associate Accountant	Nhân viên Kế toán
Deputy Ag Commissioner/Sealer	Phó Ủy viên Nông Nghiệp/Người Áp triện Đo lường
Deputy Director	Phó Giám đốc
Environmental Health Tech	Công nghệ Y tế Môi trường
GIS Technician	Kỹ thuật viên GIS
HR Assistant	Trợ lý Nhân sự
HR Specialist	Chuyên viên Nhân sự
IT Principal	Giám đốc CNTT
Office Assistant	Trợ lý Văn phòng
Office Support Specialist	Chuyên viên Hỗ trợ Văn phòng
Operations Research Analyst	Chuyên viên Phân tích Nghiên cứu Hoạt động
Principal Administrative Analyst	Chuyên viên Phân tích Hành chính Chủ quản
Program Coordinator	Điều phối viên Chương trình
Purchasing Clerk	Thư ký Mua hàng
Sr. Accountant	Kế toán Cấp cao
Sr. HR Officer	Chuyên viên Nhân sự Cấp cao
Sr. IDS	IDS Cấp cao
Sr. Office Assistant	Trợ lý Văn phòng Cấp cao
Supervising ASI	Giám sát ASI
Supervising Pest Mgmt. Tech.	Giám sát Quản lý Dịch hại Kỹ thuật viên